

Số: 01NQ-ĐHĐCĐ-2019

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa 11; Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 21/12/2007, sửa đổi bổ sung lần thứ 8 - thông qua ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018;
- Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ-2019 họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/4/2019 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:****1. Kết quả hoạt động SXKD, thực hiện đầu tư năm 2018 với các chỉ tiêu chính sau:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	36,31	22,33	61%
2	Doanh số bán hàng	Tỷ đồng	87,60	39,13	45%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,27	-0,98	-43%
4	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,85	5,03	86%
5	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	2,78	1,71	61%
7	Chi phí QLDN	Tỷ đồng	1,54	0,97	63%
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	5,50	2,24	41%
9	Tỷ lệ cổ tức	%	-	-	-

ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.271.780 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Kế hoạch SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	25,22	
2	Doanh số bán hàng	Tỷ đồng	59,36	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,64	
4	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,92	
5	Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	0,59	
6	Chi phí QLDN	Tỷ đồng	0,87	
7	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2,31	
8	Tỷ lệ cổ tức	%	0	

ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.271.780 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số: **310319/BCTC.KT5** ngày 31/3/2019.

ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.271.780 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán được UBCK nhà nước chấp thuận để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.210.740 cổ phần, đạt 98,57% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS, thư ký Công ty năm 2019 như sau:

5.1. Thù lao của HĐQT và BKS, thư ký Công ty năm 2018.

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2018: giá trị sản lượng và doanh thu không đạt, vì vậy thống nhất không chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty.

ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.210.740 cổ phần, đạt 98,57% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5.2. Kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2019.

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	3.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên BKS	1.500.000
5	Thư ký HĐQT	1.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (*một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận*) của Công ty < 100% kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Hội đồng quản trị chỉ trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hoặc theo quyết định tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

Đối với thành viên HĐQT, BKS chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

DHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.210.740 cổ phần, đạt 98,57% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2018 của Ban kiểm soát (có báo cáo chi tiết kèm theo).

DHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.210.740 cổ phần, đạt 98,57% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt các nội dung:

7.1. Lựa chọn thời điểm, địa điểm di chuyển trụ sở Công ty từ Thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đến Thành Phố Sơn La hoặc đến các tỉnh khác như Hòa Bình, Hà Nội (*khi cần thiết*) cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh cụ thể của đơn vị.

7.2. Xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh để điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2019 cho phù hợp với thực tế (*nếu có sự thay đổi*).

DHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 4.271.780 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua báo cáo về việc 01 pháp nhân và 01 thể nhân xin nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến sở hữu từ 25% đến dưới 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty như sau:

8.1- Thể nhân Đặng Thị Hồng Hạnh được nhận chuyển nhượng từ 25 đến dưới 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty

DHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 2.610.740 cổ phần, đạt 97,66% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

8.2 Pháp nhân Công ty TNHH đầu tư thương mại Sông Đà Miền Bắc được nhận chuyển nhượng từ 25 đến dưới 75% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại Công ty.

DHĐCĐ biểu quyết chấp thuận với 2.690.740 cổ phần, đạt 97,73% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

9. Báo cáo về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022)

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022) cụ thể như sau:

9.1. Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát:

Miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát đối với ông Nguyễn Như Huy theo đơn từ nhiệm ngày 09/4/2019.

9.2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

❖ Số thành viên Ban kiểm soát cần bầu bổ sung: 01 người

❖ Số đơn ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 được gửi tới Ban tổ chức Đại hội như sau:

- Ứng cử: Tính đến trước thời điểm diễn ra Đại hội không có cổ đông nào ứng cử.

- Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát:

+ Cổ đông **Đặng Thị Hồng Hạnh**. Sở hữu 1.600.000 cổ phần chiếm 24.69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử:

- Ông **Đặng Quang Hiệu** sinh ngày: 20/02/1984

- Quê quán: Hoa Nam – Đông Hưng – Thái Bình

- CMND số: 034084011049 Ngày cấp: 10/10/2018

- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Nghề nghiệp: Cử nhân TCKT

- Chức vụ hiện tại: TV.HĐQT; Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 7

- Giới thiệu để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung vào Ban kiểm soát:

+ Các nhóm cổ đông khác: Không có đề cử.

❖ Tổng hợp danh sách ứng viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022) gồm:

Ông: **Đặng Quang Hiệu** (Có lý lịch kèm theo)

❖ Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022)

Ông **Đặng Quang Hiệu** được các thành viên bầu giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2017-2022) với tỷ lệ biểu quyết 3/3 thành viên tham dự họp tán thành, đạt tỷ lệ 100%

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2019

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc công ty, những người có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBCKNN (b/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (b/c);
- Website Công ty;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Nguyễn Hữu Doanh